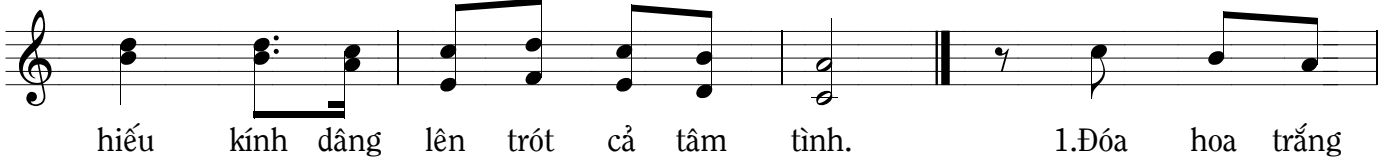
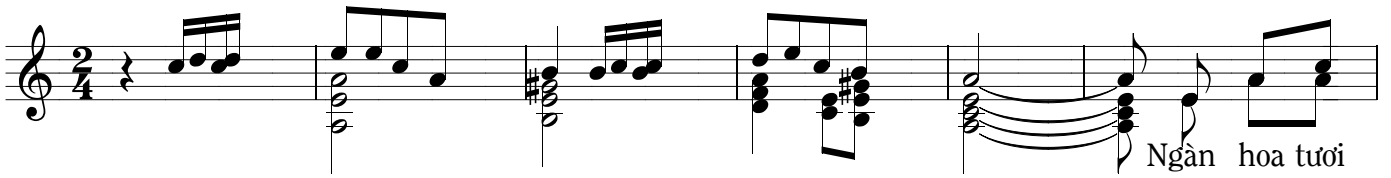


Tiến hoa 5 sắc

Nguyễn Phong



- 1.Đóa hoa trắng
- 2.Tím lên mắt
- 3.Nắng thừa qua
- 4.Đóa hoa sen
- 5.Mến tin trông



- | | | | | | | | |
|--------|------|------|-------|-------|-------|-------|------|
| 1.ngân | như | lòng | con | đây | sắt | son. | Huệ |
| 2.buồn | ôi! | một | chiều | xưa | hắt | hiu. | Mẹ |
| 3.mảnh | tủi | sầu | dâng | cao | đón | đau. | Dài |
| 4.lòng | giữa | bùn | nhờ | không | nhuộm | tanh. | Tòa |
| 5.cây | suốt | đời | con | đâu | dám | quên. | Tình |



- | | | | | | | | | | |
|---------|-------|-------|------|--------|------|-------|------|------|------|
| 1.tươi | thơm | hương | tỏa | ngát, | lòng | đơn | sơ | dâng | về |
| 2.ôm | thân | con | lạnh | giá, | đồi | hoang | sơ | kia | lộng |
| 3.tay | nâng | cao | nụ | biếc, | hòa | theo | câu | kinh | tình |
| 4.thiên | Trinh | Vương | cực | Thánh, | ngự | trên | ngôi | cao | nhìn |
| 5.thơ | xanh | trên | màu | mắt, | tuổi | xuân | dâng | trao | ngày |



- | | | | | | | | |
|----------|--------|-------|------|--------|------|------|-------|
| 1.trước | nhan | Thánh | Mẹ | thương | hoài | đoàn | con. |
| 2.gió | đôi | mắt | Mẹ | u | hoài | lệ | chan. |
| 3.mến | dâng | đến | Mẹ | tâm | tình | đoàn | con. |
| 4.xuống | thương | cõi | trần | đau | khổ | lâm | than. |
| 5.tháng, | như | đóa | hồng | như | đời | của | con. |